

Mẫu số 03-THAHS (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 03/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

TÒA ÁN....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ../...⁽²⁾/ THAHS-QĐ

....., ngày...tháng...năm...⁽³⁾

QUYẾT ĐỊNH

RÚT NGẮN THỜI GIAN THỬ THÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG ÁN TREO

TÒA ÁN⁽⁴⁾

- Thành phần Hội đồng phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo gồm có⁽⁵⁾:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông (Bà)

Các Thẩm
phán: Ông
(Bà)

Ông
(Bà)

- Thư ký phiên họp: Ông (Bà)⁽⁶⁾

- Đại diện Viện Kiểm sát⁽⁷⁾ tham gia phiên họp:

Ông (Bà)- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt tù được hưởng án treo đang chịu thử thách tại

.....⁽⁸⁾

Ngày ... tháng ... năm.....⁽⁹⁾

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo
.....⁽¹⁰⁾

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Việc đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo với lý do
là⁽¹¹⁾

.....⁽¹²⁾

Căn cứ vào⁽¹²⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1.....⁽¹³⁾ đề nghị của⁽¹⁴⁾ về việc rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo⁽¹⁵⁾

Bị xử phạt⁽¹⁶⁾ tù về tội (các tội) nhưng được hưởng án treo với thời gian thử thách
là⁽¹⁷⁾

Tại bản án hình sự⁽¹⁸⁾ số ... ngày... tháng... năm... của Tòa án.

.....⁽¹⁹⁾

2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp Viện kiểm sát không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- Ghi theo những nơi cần gửi theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Luật Thi hành án hình sự;

- Lưu hồ sơ.

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-THAHS:

(1) và (4) ghi tên Tòa án xét rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ 1:04/2021/THAHS-QĐ).

(3) ghi địa điểm, ngày, tháng, năm ra quyết định.

(5) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán. Nếu là Tòa án quân sự thì không ghi “Ông (Bà)” mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên họp và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm (1).

(7) ghi tên Viện kiểm sát như hướng dẫn tại (1); ghi đầy đủ họ tên Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(8) ghi tên cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị xử phạt tù được hưởng án treo.

(9) ghi ngày, tháng, năm, số văn bản đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của người được hưởng án treo của Cơ quan thi hành án hình sự nơi họ cư trú hoặc làm việc (ví dụ: Ngày 15 tháng 5 năm 2018 cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh A có văn bản số 18/.... đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của người được hưởng án treo).

(10) ghi họ tên, các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có), năm sinh của người được hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo dưới 18 tuổi thì ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh.

(11) ghi lý do đề nghị rút ngắn thời gian thử thách người được hưởng án treo; ghi nhận định của Hội đồng phiên họp, những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị; căn cứ pháp luật để giải quyết vụ việc.

(12) tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(13) tùy từng trường hợp mà ghi như sau:

Nếu chấp nhận toàn bộ đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận.

Nếu chấp nhận một phần đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận một phần.

(14) ghi tên cơ đề nghị.

(15) ghi họ tên các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có), năm sinh của người được hưởng án treo (nếu người được hưởng án treo dưới 18 tuổi thì ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh), nơi cư trú, dân tộc, giới tính, tôn giáo, quốc tịch, bố mẹ của người được hưởng án treo.

(16) ghi mức hình phạt tù theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).

(17) ghi thời gian thử thách theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).

(18) bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành là bản án hình sự sơ thẩm thì ghi “sơ thẩm”; nếu là bản án hình sự phúc thẩm thì ghi “phúc thẩm”.

(19) nếu chấp nhận hoặc chấp nhận một phần đề nghị thì ghi cụ thể mức rút ngắn thời gian thử thách (ví dụ: Rút ngắn thời gian thử thách là 01 (một) năm cho người được hưởng án treo Nguyễn Văn A).

Nguồn: Thông tư liên tịch 03/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP